

DÒNG TIỀN PHÂN HÓA

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

MUA	Hoạt động mua nên tập trung ưu tiên vào các nhóm ngành có tiềm năng trong giai đoạn cuối năm như bán lẻ, thực phẩm, xây dựng hạ tầng, bất động sản,...
BÁN	Nhà đầu tư ngắn, trung hạn nên duy trì tỉ trọng hợp lý, xem xét cơ cấu danh mục các mã yếu kém hơn thị trường chung nếu có.

ĐIỂM NHẤN ĐẦU TƯ

DBC	NĂM GIỮ
	↑ 6,95%
	VND32.300

NHẬN ĐỊNH XU HƯỚNG VN-INDEX TRONG NGÀY

- **Diễn biến TTCK thế giới:** Phố Wall kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu (20/9) trong trạng thái không đồng nhất của các chỉ số, nhưng hoàn tất một tuần tăng mạnh.
- **Xu hướng VN-Index ngắn hạn:** Thị trường chứng khoán trong nước vừa trải qua một tuần với diễn biến số động với hàng loạt sự kiện tác động mạnh tới tâm lý và hành động của nhà đầu tư. Thị trường lấy lại phong độ khá tốt cả về điểm số và thanh khoản. VN-Index đang có thấy sự giằng co khá lớn quanh mốc 1.270 điểm và dự kiến có thể rung lắc, tuy nhiên khi tâm lý cởi mở hơn cũng hoàn toàn có thể giúp thị trường duy trì đà tăng nếu thanh khoản ủng hộ. Về mặt kỹ thuật, hiện tại vùng 1.270 điểm đang có tác động hỗ trợ.

Thị trường thế giới

Chỉ số	Điểm số	%Chg	YTD
Dow Jones	42.063,36	0,09	9,83
S&P 500	5.702,60	-0,19	17,95
Nasdaq	17.948,32	-0,36	17,80
VIX	16,15	-1,10	33,01
DAX	18.720,01	-1,49	11,63
FTSE 100	8.229,99	-1,19	6,98
CAC40	7.500,26	-1,51	-1,03
Hang Seng	18.147,02	0,74	0,91

Nguồn: Bloomberg

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN-INDEX



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng VN-Index	BUY	BUY	BUY

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
RSI (14)	55,61	BUY
MACD (12,26)	1,73	BUY
ADX (14)	16,11	NEUTRAL
SMA5	1.261,28	BUY
SMA20	1.269,21	BUY
SMA50	1.255,12	BUY
SMA100	1.261,99	BUY
SMA200	1.228,74	BUY

ĐIỂM TIN CHÍNH

- Giá dầu thô giảm phiên này, nhưng tăng hơn 4% trong cả tuần.
- Mặt bằng lãi suất cho vay bình quân đối với khoản vay mới và cũ tiếp tục giảm mạnh, đến tháng 8/2024 giảm hơn 1%/năm so với cuối năm 2023. Trong đó, lãi suất cho vay khối NHTMCP tư nhân giảm khoảng 0,96%; hiện ở mức 9,17%, cao hơn toàn hệ thống và nhóm NHTMNN.
- Tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống cải thiện so với cùng kỳ. Đến ngày 16/9/2024, đạt 7,26% so với cuối năm 2023 (cùng kỳ đạt 5,73%). Trong đó, khối NHTMCP tư nhân tăng 8,48%, chiếm 45% thị phần, tăng cao nhất toàn hệ thống.
- **VHC:** CTCP Vinh Hoàn đã công bố kết quả kinh doanh tháng 8 với doanh thu thuần đạt 1.170 tỷ đồng, tăng 31% so với cùng kỳ và tăng 5% so với tháng trước, đạt mức cao nhất trong năm nay. Tất cả các mảng doanh thu đều ghi nhận tăng trưởng hai chữ số. Lũy kế 8 tháng đầu năm, doanh thu của Vinh Hoàn đạt 8.300 tỷ đồng, tăng 25% so với cùng kỳ.
- **GDA:** Tôn Đông Á vừa thông qua kế hoạch trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 20%, tương ứng cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ nhận thêm 20 cổ phiếu mới, dự kiến triển khai trong vòng 45 ngày kể từ ngày UBCKNN chấp thuận và dự kiến hoàn thành trong quý IV/2024 hoặc quý I/2025.
- **DCM:** Lũy kế 8 tháng đầu năm 2024, Phân bón Cà Mau sản xuất 634.560 tấn ure, hoàn thành 71% kế hoạch năm. Lượng tiêu thụ ure đạt 527.560 tấn, hoàn thành 70% kế hoạch năm 2024. Trong đó, xuất khẩu phân bón ure đạt 209.690 tấn, hoàn thành 93% kế hoạch cho năm 2024. Với lượng phân bón xuất khẩu này, Phân bón Cà Mau đã đóng góp 17,9% trong tổng lượng phân bón xuất khẩu của Việt Nam 8 tháng đầu năm 2024.
- **DXG:** Công bố thông tin trên HoSE, nhóm quỹ ngoại do Dragon Capital quản lý báo cáo đã mua vào 2,35 triệu cổ phiếu DXG của CTCP Tập đoàn Đất Xanh. Ngày giao dịch là 13/9/2024. Sau giao dịch, Dragon Capital nâng sở hữu tại Đất Xanh từ 10,75% (77,5 triệu CP) lên hơn 11% (79,8 triệu CP).
- **HPG:** Tập đoàn Hòa Phát khẳng định đủ năng lực để sản xuất thép cho đường ray các dự án đường sắt tốc độ cao, mong muốn tham gia vào các dự án này. Ý kiến này được chủ tịch Trần Đình Long phát biểu tại hội nghị Thường trực Chính phủ làm việc với các doanh nghiệp về giải pháp góp phần phát triển kinh tế - xã hội do Thủ tướng Phạm Minh Chính chủ trì ngày 21/9.

Nguồn: VPBankS Research

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Chg	YTD
Vàng	2.580,99	0,13	25,11
Dầu WTI	68,89	0,35	-3,85
Dầu Brent	71,76	0,21	-6,85
Than	137,90	-0,18	-5,81
Đồng	9.308,00	1,00	8,75
Quặng sắt	93,32	-1,85	-32,34
Thép	452,00	-0,66	-19,95

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá	%Chg	YTD
DXY	100,961	-0,15	-0,37
USD/JPY	140,53	0,23	0,36
USD/CNY	7,0972	0,28	0,04
EUR/USD	1,1088	0,12	0,44
GBP/USD	1,3141	0,13	3,22

Lãi suất một số NHTW

NHTW	Lãi suất	Cuộc họp tiếp theo	Thay đổi gần nhất
FED	5,00%	18/09/2024	-0,50
ECB	3,50%	17/10/2024	-0,25
BOE	5,00%	19/09/2024	-0,25
BOJ	0,25%	20/09/2024	0,15
SBV	6,50%	-	-50bp

Top 5 CP có GTGD lớn nhất

Mã CP	GTGD	Giá	%Chg
VHM	519.070	43.750	-0,91
SSI	508.015	33.600	0,00
FPT	483.480	135.300	0,07
HPG	464.628	25.650	1,58
MWG	423.887	68.000	-0,29

Top 5 CP vốn hóa lớn nhất

Mã CP	Vốn hóa	Giá	%Chg
VCB	506.372	90.600	-0,98
BID	279.606	49.050	-0,41
FPT	197.599	135.300	0,07
CTG	193.320	36.000	0,00
VHM	190.504	43.750	-0,91

Nguồn: Investing, Bloomberg, VPBankS Research

DBC

Khuyến nghị

Giá hiện tại

Giá mục tiêu

Tiềm năng tăng giá

Vùng giải ngân

Ngưỡng cắt lỗ

NĂM GIỮ

30.200

32.300

6,95%

<27.000

THÔNG TIN CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Doanh thu tháng 8/2024 của Dabaco vượt mốc 2.024 tỷ đồng, tăng 11% so với tháng 7. Trong đó, lĩnh vực thức ăn chăn nuôi và chăn nuôi lợn tiếp tục là nhân tố chính đóng góp vào sự tăng trưởng này.
- Dự án vaccine dịch tả lợn châu Phi (ASF) được kỳ vọng là nguồn thu mới cho DBC. Doanh nghiệp này sẽ hoàn thành các bước kiểm tra thực địa đối với 3 lô vaccine ASF trên các trang trại ở Bắc Ninh. Sau đó, nếu được cấp phép thương mại hóa, nhà máy vaccine của DBC sẽ sản xuất đại trà từ cuối quý 4/2023.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

- Xu hướng tăng ngắn hạn của cổ phiếu DBC vẫn được duy trì. Nhà đầu tư có thể tiếp tục nắm giữ cổ phiếu với mục tiêu ngắn hạn đạt 32.300 đồng, kháng cự gần của cổ phiếu ở ngưỡng 30.600 đồng. Hỗ trợ vùng 29.100-29.600 đồng.

Thông tin tài chính

	FY2022	FY2023	Q2 2024
DTT (tỷ đ)	11.558	11.110	3.185
LNTT (tỷ đ)	79	98	157
LNST (tỷ đ)	5	25	145
Nợ/VCSH (%)	99	126	117
ROE (%)	0,11	0,54	4,97
ROA (%)	0,04	0,19	1,83
EPS (VNĐ)	18	89	842,77
P/E (lần)	671,4	266,0	34,35
P/B (lần)	0,74	1,42	1,67

Nguồn: VPBankS Research

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT CỔ PHIẾU



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng	SELL	BUY	BUY

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
RSI (14)	40,32	NEUTRAL
MACD (12,26)	-0,69	SELL
ADX (14)	26,84	SELL
SMA5	45.230	BUY
SMA20	47.070	SELL
SMA50	47.280	SELL
SMA100	43.830	BUY
SMA200	39.070	BUY

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
Danh mục theo dõi										
Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua										
1	MBB	Nắm giữ	22,8-23,3	2/8/2024	23,3	26,1	21,8			6,22%
2	GVR	Mua	33,3-34,5	20/8/2024	34,5	38,3	32,5			3,19%
3	DBC	Nắm giữ	27,4-28,5	21/8/2024	28,3	32,3	27			6,71%
4	NLG	Nắm giữ	39-40,3	4/9/2024	40,3	45,3	38,8			3,23%
5	DCM	Nắm giữ	36-37	9/9/2024	37	40,8	35,2			2,43%
6	HCM	Chốt lời	27,5-28,3	17/9/2024	28,2	30,5	26,8	20/9/2024	30,9	9,57%
7	MWG	Nắm giữ	63,5-65,5	17/9/2024	65,5	72,8	61,8			3,82%
8	NKG	Mua	20,5-21	18/9/2024	21	23,5	20			2,14%
9	PLX	Mua	44-46	20/9/2024	45,35	49,8	42,8			1,43%

Lưu ý: Các mã khuyến nghị đầu tư dựa trên yếu tố dòng tiền đầu cơ và có xu hướng tích lũy/tăng trong ngắn hạn theo phương pháp phân tích kỹ thuật.

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	MWG	Chốt lời	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	54,8	37,8	31/7/2023	54	32,35%
2	NLG	Chốt lời	31,3-32,45	9/6/2023	32	38,3	30,2	18/7/2023	38,3	19,69%
3	MWG	Hạ tỷ trọng	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	47,8	37,8	11/7/2023	48,8	19,61%
4	DGW	Chốt lời	54,5-56	16/2/2024	56	63,2	53,9	13/3/2024	64,3	16,07%
5	HCM	Chốt lời	21,1-22	20/12/2023	21,9	24,3	20,4	2/1/2024	25,4	15,98%
6	SSI	Chốt lời	27,8-28,8	26/10/2023	27,2	32,8	26,9	10/11/2023	31,5	15,81%
7	DBC	Chốt lời	20,3-20,6	20/6/2023	20,6	23,6	19,2	6/7/2023	23,85	15,78%
8	DGW	Chốt lời	32,4-33	16/5/2023	33	37,2	30,7	6/6/2023	37,8	14,55%
9	VPB	Chốt lời	18,6-19,2	26/4/2023	19,2	22,6	17,9	1/8/2023	21,95	14,32%
10	ANV	Chốt lời	34,8-36,3	11/9/2023	36,3	41,2	33,8	22/9/2023	41,2	13,50%
11	DGW	Chốt lời	49-51,5	21/11/2023	50	57,8	48	8/1/2023	56,7	13,40%
12	HCM	Chốt lời	25,9-26,3	12/6/2023	26,3	29,5	24,5	5/7/2023	29,8	13,31%
13	SSI	Chốt lời	28,0-28,6	1/8/2023	28,6	33,5	27,4	25/8/2023	32,3	12,94%
14	PVS	Chốt lời	30,4-31,2	22/8/2023	31,2	35,2	29,3	30/8/2023	35,2	12,82%
15	HPG	Chốt lời	24,8-25,8	22/8/2023	25,8	29,1	24	7/9/2023	29,1	12,79%
16	NKG	Chốt lời	17,3-17,7	5/7/2023	17,5	20,4	16,3	21/7/2023	19,7	12,57%
17	KSB	Chốt lời	26,6-27,1	8/6/2023	27,1	30,5	25,2	27/6/2023	30,5	12,55%
18	NKG	Chốt lời	20,3-20,8	24/11/2023	20,8	23,9	19,6	30/11/2023	23,35	12,26%
19	HAH	Chốt lời	34-35,5	23/11/2023	35	40,7	32,9	26/12/2023	39,2	12,00%
20	GVR	Chốt lời	18,9-19,3	28/6/2023	19,3	22,3	18	11/7/2023	21,6	11,92%
21	VCG	Chốt lời	25,5-26,2	18/8/2023	26,2	29,3	24,5	5/9/2023	29,3	11,83%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	MWG	Chốt lời	45-47,5	5/3/2024	47,5	54,3	44,2	3/5/2024	55,7	17,26%
2	PVD	Chốt lời	29-30	23/4/2024	30	33,8	28,8	22/5/2024	33,2	10,67%
3	VHC	Cơ cấu	73-74,5	3/5/2024	74	83,2	71	27/5/2024	73	-1,35%
4	CTD	Chốt lời	69,5-71,6	22/5/2024	71,6	79,6	68	28/5/2024	75,2	5,85%
5	NKG	Cơ cấu	23,9-24,3	24/5/2024	24,3	27,3	23,6	30/5/2024	24,75	1,85%
6	PC1	Chốt lời	28,2-29	1/7/2024	28,7	32,6	27,6	45633	31,6	10,10%
7	VSC	Cắt lỗ	21-21,7	6/6/2024	21,7	24,3	20,7	17/7/2024	20,7	-4,61%
8	PHR	Cắt lỗ	60-61,5	6/6/2024	61	68,1	58	17/7/2024	58	-4,92%
9	MSN	Cắt lỗ	74,2-76,2	17/6/2024	76,2	86,3	72,5	17/7/2024	72,5	-4,86%
10	BSR	Chốt lời	21,5-22	5/8/2024	21,5	25,1	20,9	15/8/2024	23,2	7,91%
11	PNJ	Chốt lời	95-96,5	2/8/2024	96	108	91,6	20/8/2024	108	12,50%
12	MWG	Chốt lời	59,5-62	20/6/2024	62	69,8	57,5	21/8/2024	69,8	12,58%
13	HCM	Chốt lời	24,5-25,5	15/8/2024	25,5	30,5	23,8	27/8/2024	29,4	15,29%
14	VCI	Cắt lỗ	46-47,1	22/8/2024	46,9	52,5	44,7	10/9/2024	44,7	-4,69%
15	HCM	Chốt lời	27,5-28,3	17/9/2024	28,2	30,5	26,8	20/9/2024	30,9	9,57%

Email: Chienluochitruong@vpbanks.com.vn

Theo dõi chúng tôi tại:



Mã môi giới
116C820618



Mở tài khoản VPBankS tại:

Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Chiến lược thị trường chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Chiến lược thị trường không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Báo cáo được lập với mục đích dự báo, cảnh báo những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra, được sử dụng như thông tin tham khảo trong nội bộ VPBankS và VPBank. Chúng tôi không chịu trách nhiệm với các lan truyền thông nằm ngoài phạm vi này.

Bản quyền báo cáo thuộc về VPBankS, mọi hành vi sao chép, sửa đổi từng phần hoặc toàn bộ báo cáo là vi phạm bản quyền.

1

TƯ VẤN ĐẦU TƯ

Khuyến nghị:

- ACE NĐT vẫn tiếp tục tận dụng những phiên tăng điểm chốt lời ngắn hạn và tái cấu trúc mua lại khi TT điều chỉnh giảm điểm.
- Vùng hỗ trợ chỉ số VNI : 1150-1165.

Khuyến nghị	NVL	Tỷ lệ
NHCP	16-16.5	
Mua		
Cắt lỗ	Đỉnh 14	-(-12%)
Chốt lời 1:(50%)	18-19	-(-12%-18%)
Chốt lời 2:(50%)	21-22	-(-18%-37%)
MI CP	MSN	Tỷ lệ
Mua	65-66	
	(Có thể DCA và 61-62)	
Cắt lỗ	Đỉnh 59	-(-5%)
Chốt lời 1:(50%)	72-75	-(-12%-14%)
Chốt lời 2:(50%)	Nằm giờ	
MI CP	GEX	Tỷ lệ
Mua	21-21.5	
Cắt lỗ	19.4	-(-4%)
Chốt lời 1:(50%)	23-24	-(-7%-12%)
Chốt lời 2:(50%)	25.5-26	-(-13%-24%)

Ngoài những cp theo nhóm ngành đặc thù đã khuyến nghị, ACE tham khảo thêm CP khác theo khuyến nghị.

2

CHỐT LÃI HÀNG NGÀY

Mã chứng khoán	MWG
Tổng khối lượng CK	190,000
Giá vốn trung bình	43.34
Góc đầu tư	🕒 99,800 đ
Giá trị thị trường	8,280,000,000 đ
Lãi/lỗ (dự kiến)	+479,500,200 đ (6.15%)

Một số mã cổ phiếu đáng chú ý:

- BMP: Lợi nhuận sau thuế đạt 257 tỷ đồng, tăng nhẹ so với cùng kỳ.
- ANV: Doanh thu đạt 4,439 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế chỉ còn 42 tỷ đồng, giảm lần lượt 8% và 94% so với năm 2022.
- MCM: Doanh thu gần như đi ngang nhưng lợi nhuận sau thuế tăng 8% so với năm 2022.
- MSB: Lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt 5,830 tỷ đồng, tăng nhẹ so với năm 2022.

🎉 **Chúc mừng ACE đã mua HPG dưới 27.2 như khuyến nghị ngày 10/1, PVD giá 27.x theo khuyến nghị 22/1.**

3

THAM GIA NHÓM ZALO



Quét mã hoặc truy cập
ginlabs.vn/room